

Số: 30/2024/QĐST-DS

P, ngày 12 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 84/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam

Địa chỉ trụ sở: Số 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị HG - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam, Chi nhánh huyện P; địa chỉ: Thôn Tân Hòa, xã Bù Nho, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Bà Hà Thị T1, sinh năm 1984;

Trú tại: Thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Trần Thị Tấn, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về khoản nợ và nghĩa vụ thanh toán nợ*: Bà Hà Thị T1 có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, Phòng giao dịch huyện P số tiền

bao gồm: Nợ gốc: 123.000.000 đồng; Nợ lãi tính đến ngày 04/7/2024 là 11.638.529 đồng. Tổng cộng số tiền bà Hà Thị T1 phải trả số tiền nợ gốc và lãi suất cho Ngân hàng là 134.638.529 đồng (*Bằng chữ: một trăm ba mươi tư triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn năm trăm hai mươi chín đồng*)

Bà Hà Thị T1 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 04/7/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo khế ước nhận nợ số 6600000721213628 ngày 09/09/2021, khế ước nhận nợ số 6600000721215647 ngày 09/09/2021 và khế ước nhận nợ số 6600000721336033 ngày 29/09/2021 được ký kết giữa Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện P với bà Hà Thị T1.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Hà Thị T1 tự nguyện chịu án phí là: 3.366.000 đồng (*Bằng chữ: Ba triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Phụng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2024/QĐST-DS

P, ngày 12 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 84/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam

Địa chỉ trụ sở: Số 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị HG - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam, Chi nhánh huyện P; địa chỉ: Thôn Tân Hòa, xã Bù Nho, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Bà Hà Thị T1, sinh năm 1984;

Trú tại: Thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Trần Thị Tấn, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về khoản nợ và nghĩa vụ thanh toán nợ*: Bà Hà Thị T1 có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, Phòng giao dịch huyện P số tiền bao gồm: Nợ gốc: 123.000.000 đồng; Nợ lãi tính đến ngày 04/7/2024 là 11.638.529 đồng. Tổng cộng số tiền bà Hà Thị T1 phải trả số tiền nợ gốc và lãi suất cho Ngân hàng là 134.638.529 đồng (*Bằng chữ: một trăm ba mươi tư triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn năm trăm hai mươi chín đồng*)

Bà Hà Thị T1 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 04/7/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo khế ước nhận nợ số 6600000721213628 ngày 09/09/2021, khế ước nhận nợ số

6600000721215647 ngày 09/09/2021 và khế ước nhận nợ số 6600000721336033 ngày 29/09/2021 được ký kết giữa Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện P với bà Hà Thị T1.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Hà Thị T1 tự nguyện chịu án phí là: 3.366.000 đồng (*Bằng chữ*: Ba triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Phụng

